

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025”, UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và người dân trong việc bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Tăng cường sự phối hợp, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan trong tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em; thông tin, phổ biến kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ và trẻ em ngoài trường học trên địa bàn tỉnh nhằm trang bị kỹ năng, nhận thức cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về nội dung Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025” và Kế hoạch triển khai Chương trình của UBND tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, phổ biến rộng rãi đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Bảo vệ thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em khi trẻ em tiếp cận thông tin, tham gia các hoạt động trên môi trường mạng và ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng môi trường mạng thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm đối với trẻ em dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật.

- Trang bị kiến thức, kỹ năng số cho trẻ em theo từng độ tuổi để biết tự bảo vệ mình và biết cách tương tác an toàn trên môi trường mạng, trong đó gồm: Sử dụng mạng lành mạnh, an toàn; tự bảo vệ mình khi tham gia tương tác trên môi trường mạng và cách thức nhận diện, thông báo, tố giác hành vi, vụ việc xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Thông tin, tuyên truyền đến toàn xã hội, tập trung vào các đối tượng là cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ về kiến thức, kỹ năng hỗ trợ, định hướng trẻ em tương tác an toàn, lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Thực hiện các giải pháp chủ động phòng ngừa, phát hiện các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm các điều kiện cần thiết để trẻ em được tham gia an toàn, lành mạnh trên môi trường mạng và có các giải pháp hỗ trợ phù hợp để trẻ phục hồi khi chịu tác động tiêu cực từ môi trường mạng.

2. Mục tiêu cụ thể:

- 100% các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em định kỳ hàng năm có tổ chức chương trình tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

- Hàng năm, 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

- Hàng năm, phần đầu 100% tổ chức, cá nhân khi bị tố giác, phát hiện vi phạm quy định pháp luật đối với trẻ em trên môi trường mạng bị xử lý theo quy định của pháp luật.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hành lang pháp lý, chính sách về bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Triển khai đầy đủ các quy định, cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về bảo vệ, giáo dục và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh trên môi trường mạng, trong đó lấy trẻ em làm trung tâm.

2. Giáo dục, truyền thông nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng:

- Phối hợp với cơ quan Trung ương tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức ở quy mô quốc gia, toàn tỉnh; đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng gần gũi, sinh động để thu hút trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội.

- Tăng cường hiển thị trên kênh Truyền hình Gia Lai (THGL) số điện thoại đường dây nóng Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em số 111 và địa chỉ liên hệ của các trung tâm, tổ chức tư vấn, cứu trợ khẩn cấp.

- Lồng ghép vào chương trình giáo dục các nội dung trang bị kiến thức, nâng cao nhận thức về môi trường mạng cho trẻ em và kỹ năng cơ bản khi tham gia sử dụng Internet, cách thức tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị xâm hại trên môi trường mạng; trang bị “bộ kỹ năng số” cơ bản cho trẻ em theo độ tuổi; đẩy mạnh các hình thức tư vấn hỗ trợ trẻ em thông qua tư vấn học đường.

- Phát triển các chương trình, hình thức giáo dục dành cho đối tượng trẻ em không đến trường học thông qua hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng, các tổ chức xã hội, tổ dân phố, trung tâm tư vấn.

- Khuyến khích, thúc đẩy gia đình, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên, phóng viên, biên tập viên, nhà báo chủ động, thường xuyên cập nhật kiến thức, phương pháp hướng dẫn trẻ các kỹ năng tự bảo vệ mình, tìm hiểu thông tin và khả năng tự phát hiện, tố cáo các hành vi có nguy cơ xâm hại khi tham gia môi trường mạng.

- Triển khai các sản phẩm, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông hỗ trợ học tập trên môi trường mạng để trẻ em truy cập, khai thác nguồn tài nguyên trực tuyến một cách chủ động, sáng tạo, hiệu quả và an toàn. Biểu dương, khen thưởng kịp thời và nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, đặc biệt đối với các hình thức truyền thông trên Internet về quyền trẻ em và trách nhiệm bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

3. Triển khai các biện pháp, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng công nghệ:

- Triển khai các kênh thông tin thân thiện để tiếp nhận phản ánh về các hình ảnh, video, nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo hướng dẫn của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Đưa vào sử dụng trong ngành giáo dục và đào tạo các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, các kho học liệu, xuất bản phẩm điện tử nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập trên môi trường mạng, đồng thời quản lý tốt việc học sinh truy cập mạng, đổi mới cách thức tương tác giữa nhà trường với gia đình và học sinh; góp phần thực hiện chuyển đổi số một cách an toàn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo định hướng của Trung ương, của tỉnh.

- Triển khai giải pháp kỹ thuật nhằm kết nối, chia sẻ dữ liệu, thu thập, phân tích thông tin, giám sát việc tuân thủ chặn lọc, gỡ bỏ các nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo hướng dẫn của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

4. Nâng cao năng lực thực thi pháp luật:

- Tiếp tục đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ, kịp thời ứng phó với các vấn đề liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng theo quy định.

- Phối hợp với Trung ương nghiên cứu thành lập các trung tâm tư vấn, hỗ trợ giúp trẻ phục hồi về tâm lý, thể chất và tinh thần khi bị xâm hại trên môi trường mạng cũng như hỗ trợ pháp lý cho trẻ theo hướng dẫn của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Cử thành viên tham gia vào các mạng lưới bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng để học tập, chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao năng lực tư vấn, bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

- Triển khai các chương trình tập huấn, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho lực lượng thực thi pháp luật,

cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em, điều tra tội phạm và truy tố, xét xử để kịp thời nắm thông tin, tình hình thế giới, đặc biệt là xu hướng công nghệ đối với vấn đề ngăn ngừa, xử lý các vụ lạm dụng, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp nhà nước hiện hành; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn huy động đóng góp của tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Trên cơ sở dự toán chi thường xuyên được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm; các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung và triển khai theo thẩm quyền các quy định, cơ chế, chính sách bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng phù hợp với thực tế tại địa phương.

- Phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai các hệ thống kỹ thuật hỗ trợ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, thu thập, phân tích thông tin nhằm ngăn chặn nội dung xâm hại trẻ em và giám sát tuân thủ việc các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu tổ chức kết nối, khai thác các ứng dụng trực tuyến, các kênh thông tin (fanpage) trên các mạng xã hội trực tuyến có nhiều người sử dụng ở Việt Nam do Bộ Thông tin và Truyền thông thiết lập để hỗ trợ trẻ em trên địa bàn tỉnh tìm kiếm, thu nhận và phổ biến thông tin, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, nhu cầu, năng lực của trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí; hệ thống thông tin cơ sở hoạt động trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền tới các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh về hoạt động bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này; trường hợp cần thiết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chỉnh sửa, bổ sung các nội dung liên quan thuộc Kế hoạch nhằm phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Tỉnh đoàn và các cơ quan, tổ chức liên quan nghiên

cứu, đề xuất các giải pháp xác định trẻ em làm trung tâm, có sự tham gia của trẻ em hoặc tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em trong xây dựng chính sách số về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người được giao làm công tác bảo vệ trẻ em và mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em.

- Tham mưu xây dựng, tích hợp các kênh thông báo trực tuyến về các vấn đề liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em số 111 theo quy định.

- Chủ trì tập huấn cho trẻ em về kỹ năng tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng và kỹ năng tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Tổ chức tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng trên cơ sở lồng ghép, bổ sung nhiệm vụ cho các cơ sở trợ giúp xã hội.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện các nội dung lồng ghép vào chương trình giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo việc đào tạo “bộ kỹ năng số” cho trẻ em theo độ tuổi gồm một số nội dung, kỹ năng như: Kiến thức về mạng Internet, mạng xã hội; kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin tối thiểu; bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng; cách thức nhận biết khi bị lợi dụng, xâm hại trên môi trường mạng và nơi cần thông tin, phản ánh;...

- Thực hiện triển khai mô hình, quy chế quản lý việc dạy học trực tuyến và các hướng dẫn cho nhà trường, giáo viên về nội dung bảo đảm an toàn thông tin, tham gia môi trường mạng an toàn đối với các hoạt động giảng dạy, quản lý giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, tuyên truyền nâng cao kỹ năng sử dụng mạng xã hội lành mạnh, an toàn cho học sinh.

- Ưu tiên triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông do các doanh nghiệp Việt Nam phát triển nhằm hỗ trợ công tác quản lý giáo dục, việc học và dạy học trên môi trường mạng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng và lực lượng nghiệp vụ áp dụng các biện pháp để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em.

- Chủ trì, hướng dẫn triển khai các kênh thông tin thân thiện để tiếp nhận phản ánh về các hình ảnh, video, nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo hướng dẫn của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Chỉ đạo cơ quan điều tra các cấp tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em; phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân các cấp điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các hành vi xâm hại trẻ em liên quan đến môi trường mạng. Chủ động nắm tình hình,

kịp thời trao đổi thông tin các đối tượng có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em liên quan đến môi trường mạng và tiến hành các biện pháp phòng ngừa phù hợp.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em, những kỹ năng nhận biết, phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

- Chủ trì tham mưu xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý, xử phạt và truy tố đối với các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo hướng dẫn của Bộ Công an và quy định pháp luật.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án về bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

6. Sở Tài chính

Hàng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị có liên quan, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

7. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Thực hiện quy trình xét xử trẻ em bị xâm hại theo hướng thuận tiện, giảm tới đa ảnh hưởng về tâm lý, tinh thần đối với trẻ em; bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho các cán bộ làm việc với trẻ em trong quá trình tố tụng; hỗ trợ trẻ về các thủ tục tố tụng, bồi thường, khiếu nại và biện pháp khắc phục hậu quả đối với nạn nhân là trẻ em.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Phối hợp, hướng dẫn các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh tham gia tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em, đặc biệt là trên môi trường mạng.

- Đề nghị Tỉnh đoàn tăng cường tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng, triển khai các cuộc vận động, chương trình tham gia xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh trong thanh thiếu nhi.

9. Báo Gia Lai; Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai; Cổng thông tin điện tử của tỉnh; các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh

- Tăng thời lượng, số lượng tin, bài, phóng sự thông tin, tuyên truyền về tầm quan trọng và phản ánh đúng thực trạng của vấn đề bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến các hình thức hoạt động lành mạnh trên môi trường mạng; hướng dẫn cách thức phòng, tránh các hoạt động trên môi trường mạng có

ảnh hưởng xấu đến trẻ em.

- Khi đưa thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em lên mạng phải có sự đồng ý của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên.

- Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai tăng cường hiển thị trên kênh truyền hình của tỉnh (THGL) số điện thoại đường dây nóng Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em số 111 tiếp nhận thông tin báo cáo xâm hại trẻ em và địa chỉ liên hệ của các trung tâm, tổ chức tư vấn, cứu trợ khẩn cấp.

10. Các Sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị, địa phương tích cực tham gia công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; thông tin về hoạt động bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Tăng cường tổ chức, triển khai các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc tham gia công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chỉ đạo các tổ chức đoàn thể cùng vào cuộc nhằm nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em trên địa bàn; tăng cường tuyên truyền cho cha mẹ, người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em hiểu, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, phương thức bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

- Thông tin, phổ biến đến các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý có cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 12 Mục V của Kế hoạch này để các doanh nghiệp biết, phối hợp triển khai thực hiện.

11. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể người lao động, hội viên tích cực tham gia công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; thông tin về hoạt động bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Thông tin, phổ biến đến hội viên, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 12 Mục V của Kế hoạch này để các doanh nghiệp biết, phối hợp triển khai thực hiện.

12. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet

- Triển khai các giải pháp, biện pháp để ngăn chặn và xử lý các nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng trong doanh nghiệp theo đúng quy định.

- Ngăn chặn việc chia sẻ và chặn lọc thông tin có nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

13. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng:

- Triển khai các giải pháp, biện pháp để ngăn chặn và xử lý các nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng trong doanh nghiệp theo đúng quy định.

- Kiểm soát nội dung thông tin trên hệ thống thông tin hoặc trên dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp để không gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em.

- Khi đưa thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em lên mạng phải có sự đồng ý của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên.

- Phải sử dụng các biện pháp, công cụ bảo đảm an toàn về thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em, các thông điệp cảnh báo nguy cơ khi trẻ em cung cấp, thay đổi thông tin bí mật đời sống riêng tư.

- Thực hiện cảnh báo hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền gỡ bỏ thông tin, dịch vụ gây hại cho trẻ em, thông tin, dịch vụ giả mạo, xuyên tạc xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

- Thiết lập tính năng và tích hợp với hệ thống tiếp nhận phản ánh của cơ quan chức năng có thẩm quyền để cho phép người sử dụng có thể thông báo các thông tin, dịch vụ gây hại cho trẻ em, thông tin, dịch vụ giả mạo, xuyên tạc, xâm hại trẻ em.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các DN cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet;
- Các DN cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thanh Lịch